

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

STT	Số tờ đất được cấp	Khu vực của tờ đất (tên thôn xã)
1	[Handwritten text]	[Handwritten text]
2	[Handwritten text]	[Handwritten text]
3	[Handwritten text]	[Handwritten text]
4	[Handwritten text]	[Handwritten text]
5	[Handwritten text]	[Handwritten text]

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN CHUYỂN SỬ DỤNG BẤT CẦN CHỈ Y:

- 1. Chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho người khác theo quy định của pháp luật.
- 2. Chuyển quyền sử dụng đất cho người khác theo quy định của pháp luật.
- 3. Chuyển quyền sử dụng đất cho người khác theo quy định của pháp luật.



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Số [Handwritten]

ỦY BAN NHÂN DÂN

Huyện Đông Sơn

CHỨNG NHẬN

Lao Văn Hới

Được quyền sử dụng 2500 m² đất.

Tại: *Đom: 1 Xã Chiêu Đồ*
Huyện Đông Sơn
Tỉnh Thanh Hóa

Theo bảng liệt kê dưới đây:

Số tờ biên bản	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
4	797	500	Sản xuất Đ.Đ	20 năm	
-	801	250	-	-	
-	1023	483	-	-	
-	850	267	-	-	
-	807	33	-	-	
-	954	67	-	-	
-	873	260	-	-	
4	717	750	Ở và làm kinh tế gia đình	Lâu dài	

Ngày 12 tháng 10 năm 1994

Chủ tịch UBND



Vào số cấp giấy chứng nhận

Quyền sử dụng đất

Số 1320/257/QSDD/.....

ĐẠI NGŨNG NGŨ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

V/v đề nghị thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân xã Thiệu Trung
- Phòng Kinh tế xã Thiệu Trung

Họ tên tôi: **CAO VĂN HỘI**

Sinh năm: 1959

Số CCCD số: 0380 5900 8020 cấp ngày 13/04/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh Sát

Quê quán: Khu phố 13 xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Khu phố 13 xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Tôi trình bày lý do xin đề nghị thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như sau;

- Ngày 10/10/1994 tôi được UBND huyện Đông Sơn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành E 0286761 số vào sổ cấp giấy chứng nhận số: A32012554 tại thửa 747 tờ bản đồ số: 04 diện tích 750 m² mục đích sử dụng: Đất ở và làm Kinh tế gia đình, chủ sử dụng ông: Cao Văn Hội.

- Qua đối chiếu thực mục đích sử dụng đất đã được cấp ghi trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không đúng, Đối chiếu với hồ sơ lưu trữ tại UBND xã Thiệu Trung là không trùng khớp với nhau sai Mục đích sử dụng đất, sai tờ bản đồ, sai diện tích đất.

- Với hiện trạng thửa đất của gia đình tôi đang ở hiện nay nằm trong khu dân cư, đã sử dụng ổn định, không phân chia, chuyển nhượng, tách thửa cho ai, không có tranh chấp, không lấn chiếm, đã xây dựng nhà và các công trình phụ, có nguồn gốc sử dụng ổn định trước: 18/12/1980.


- Căn cứ vào điểm d khoản 3 điều 152 luật đất đai 2024 "Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật về đất đai thì gửi kiến nghị bằng văn bản đến cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất có trách nhiệm kiểm tra, xem xét, quyết định thu hồi giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật về đất đai"

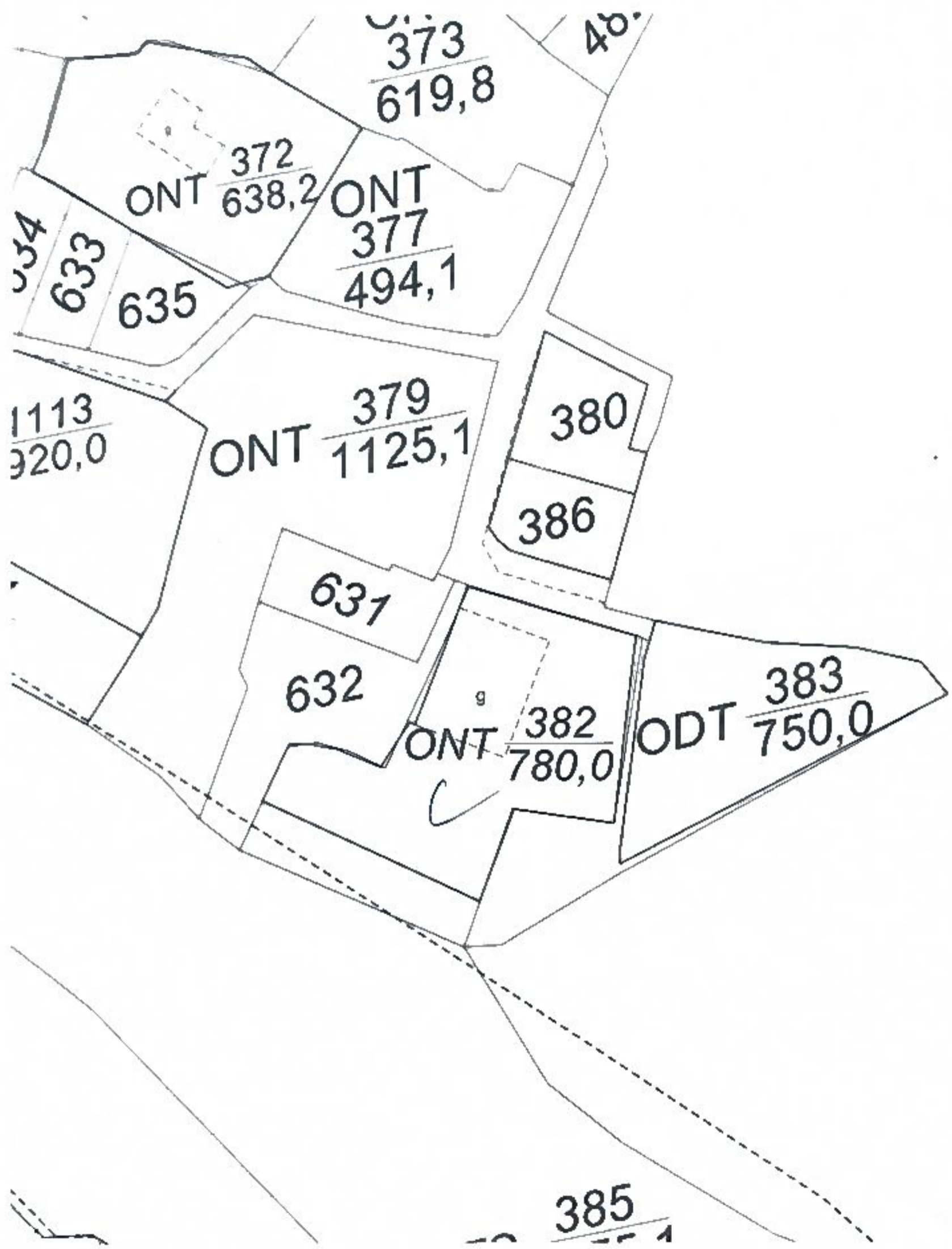
- Vậy tôi làm đơn này kính mong phòng Kinh tế, UBND xã Thiệu Trung thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành E 0286761 số vào sổ cấp giấy chứng nhận số: A32012554 tại thửa 747 tờ bản đồ số: 04 diện tích 750 m² mục đích sử dụng: Đất ở và làm Kinh tế gia đình, chủ sử dụng ông: Cao Văn Hội.

Đề cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đảm bảo đúng diện tích, đúng vị trí thửa đất, mục đích sử dụng đất.

Những nội dung trình bày trên là hoàn toàn đúng thực tế. Nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật. Rất mong các cấp xem xét giúp đỡ gia đình.

Thieu Trung, ngày 12 tháng 03 năm 2026
Người làm đơn


Cao Văn Hò



743
845 T

749
345
T

750
930 AD

744
430 T

+

747
480
T

748
480 T

745
300 T

T

746
130

Ngân hàng

			1879			
6	Nguyễn Thị Hằng					
7	Đi đôn Thìn		190		I	
8	Củ Lông Lăng Bội		1950		I	
9	Đi đôn Thìn		505		I	
740	Nguyễn Văn Bằng		290		I	
1	Nguyễn Văn Sơn		210		I	
2	Nguyễn Văn Tuấn		845		I	
3	Nguyễn Văn Hằng		430		I	
4	Đi đôn Thìn		300		I	
5	Cao Văn Học		130		I	
6	Nguyễn Văn Thìn		480		I	
7	Cao Văn Học		480		I	
8	Nguyễn Văn Thìn		345		I	
9	Nguyễn Văn Hằng		930		do	
750	H T X		480		I	
1	Nguyễn Văn Đức		575		I	
2	Nguyễn Văn Tuấn		590		I	
3	Nguyễn Văn Thìn		465		I	
4	Phạm Văn Học		565		I	
5	Nguyễn Văn Thìn		210		I	
6	Nguyễn Văn Tuấn		758		I	
7	Đi đôn Thìn		438		I	
8	Đi đôn Thìn		400		I	

